

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH



**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO KHÓA HỌC 2025 - 2029
CÁC LỚP LỮ HỌC SINH LÀO K13 KHỐI NGÀNH KINH TẾ**

QUẢNG NINH 8-2025

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ I NĂM THỨ NHẤT NĂM HỌC 2025-2026
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LUU HỌC SINH LÀO K13 KHỐI NGÀNH KINH TẾ

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	7+8	8	8	8	8	9	9	9	9	9+10	10	10	10	10+1	11	11	11	11	12	12	12	12	12+1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY		28	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29
	ĐẾN NGÀY		2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3
1	Quản trị kinh doanh	KH					NH	CT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	***	***	H	H	H	H	H	***
		TH																							
2	Tài chính - Ngân hàng	KH					NH	CT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	***	***	H	H	H	H	H	***
		TH																							

Ghi chú:

* * * : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần

: Thời gian dự phòng (Dùng cho việc dạy bù các ngày nghỉ lễ);

CT: Học chính trị đầu khóa;

H: Thời gian học;

NH: Nhập học

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ II NĂM THỨ NHẤT NĂM HỌC 2025-2026
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LƯU HỌC SINH LÀO K13 KHỐI NGÀNH KINH TẾ

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	1	1	1	1	2	2	2	2	3	3	3	3	3+4	4	4	4	4+5	5	5	5	5	6	6	6	6	6+7	7	7	7
	TUẦN		24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52
	TỪ NGÀY		5	12	19	26	2	9	16	23	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20
	ĐẾN NGÀY		10	17	24	31	7	14	21	28	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25
1	Quản trị kinh doanh	KH TH	H	H	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
2	Tài chính - Ngân hàng	KH TH	H	H	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ

Ghi chú:

* * * : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần

H: Thời gian học;

TẾT: Thời gian nghỉ tết

HÈ: Nghỉ hè;

: Thời gian dự phòng (Dùng cho việc dạy bù các ngày nghỉ lễ);

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ I NĂM THỨ HAI NĂM HỌC 2026-2027
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LƯU HỌC SINH LÀO K13 KHỐI NGÀNH KINH TẾ

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	7+8	8	8	8	8	8+9	9	9	9	9+10	10	10	10	10	11	11	11	11	11+12	12	12	12	12+1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY		27	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28
	ĐẾN NGÀY		1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2
1	Quản trị kinh doanh	KH TH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
2	Tài chính - Ngân hàng	KH TH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###

Ghi chú:

* * * : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần

H: Thời gian học;

: Thời gian dự phòng (Dùng cho việc dạy bù các ngày nghỉ lễ);

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ II NĂM THỨ HAI NĂM HỌC 2026-2027
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LƯU HỌC SINH LÀO K13 KHỐI NGÀNH KINH TẾ

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	1	1	1	1	2	2	2	2	3	3	3	3	3+4	4	4	4	4+5	5	5	5	5	5+6	6	6	6	6+7	7	7	7
	TUẦN		24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52
	TỪ NGÀY		4	11	18	25	1	8	15	22	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19
	ĐẾN NGÀY		9	16	23	30	6	13	20	27	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24
1	Quản trị kinh doanh	KH TH	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
2	Tài chính - Ngân hàng	KH TH	H	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ

Ghi chú:

* * * : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần

: Thời gian dự phòng (Dùng cho việc dạy bù các ngày nghỉ lễ);

H: Thời gian học;

TẾT: Thời gian nghỉ tết

HÈ: Nghỉ hè;

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ I NĂM THỨ BA NĂM HỌC 2027-2028
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LƯU HỌC SINH LÀO K13 KHỐI NGÀNH KINH TẾ

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	7	8	8	8	8	8+9	9	9	9	9+10	10	10	10	10	11	11	11	11	11+12	12	12	12	12+1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY		26	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27
	ĐẾN NGÀY		31	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1
1	Quản trị kinh doanh	KH TH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
2	Tài chính - Ngân hàng	KH TH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###

Ghi chú:

* * * : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần

H: Thời gian học;

: Thời gian dự phòng (Dùng cho việc dạy bù các ngày nghỉ lễ);

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ II NĂM THỨ BA NĂM HỌC 2027-2028
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LƯU HỌC SINH LÀO K13 KHỎI NGÀNH KINH TẾ

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	1	1	1	1	1+2	2	2	2	2+3	3	3	3	3+4	4	4	4	4	5	5	5	5	5+6	6	6	6	6+7	7	7	7
	TUẦN		24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52
	TỪ NGÀY		3	10	17	24	31	7	14	21	28	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17
	ĐẾN NGÀY		8	15	22	29	5	12	19	26	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22
1	Quản trị kinh doanh	KH	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													
2	Tài chính - Ngân hàng	KH	H	H	TẾT	TẾT	TẾT	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	***	***	***	***	***	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ	HÈ
		TH																													

Ghi chú:

*** : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần

H: Thời gian học;

TẾT: Thời gian nghỉ tết

HÈ: Nghỉ hè;

: Thời gian dự phòng (Dùng cho việc dạy bù các ngày nghỉ lễ);

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ I NĂM THỨ TƯ NĂM HỌC 2028-2029
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LƯU HỌC SINH LÀO K13 KHỎI NGÀNH KINH TẾ

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	7	7+8	8	8	8	8+9	9	9	9	9	10	10	10	10	10+1	11	11	11	11+12	12	12	12	12
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY		24	31	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25
	ĐẾN NGÀY		29	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30
1	Quản trị kinh doanh	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
2	Tài chính - Ngân hàng	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							

Ghi chú:

* * * : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần

H: Thời gian học;

: Thời gian dự phòng (Dùng cho việc dạy bù các ngày nghỉ lễ);

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ II NĂM THỨ TƯ NĂM HỌC 2028-2029
CÁC LỚP ĐẠI HỌC LƯU HỌC SINH LÀO K13 KHỎI NGÀNH KINH TẾ

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	1	1	1	1	1+2	2	2	2	2+3	3	3	3	3	4	4	4	4	4+5	5	5	5	5+6	6	6	6	6	7	7	7
	TUẦN		24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52
	TỪ NGÀY		1	8	15	22	29	5	12	19	26	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16
	ĐẾN NGÀY		6	13	20	27	3	10	17	24	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21
1	Quản trị kinh doanh	KH TH	TT	TT	TT	TT	TT	TẾT	TẾT	TẾT	TT	TT	TT	TT	###	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	***	###	XTN	XTN	XTN	BG			
2	Tài chính - Ngân hàng	KH TH	TT	TT	TT	TT	TT	TẾT	TẾT	TẾT	TT	TT	TT	TT	###	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	***	###	XTN	XTN	XTN	BG			

Ghi chú:

*** : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần

H: Thời gian học;

TT: Thực tập cuối khóa

XTN: Xét tốt nghiệp

: Thời gian dự phòng;

KL: Khóa luận tốt nghiệp

BG: Bể giảng

Nơi nhận:

- Giám hiệu (01);
- Các đơn vị trong toàn trường;
- Lưu VT, Phòng TCKT, ĐT (03 bản)



TS. Hoàng Hùng Thắng

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

(Signature of TS. Nguyễn Văn Thản)

TS. Nguyễn Văn Thản

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 8 năm 2025

NGƯỜI LẬP

(Signature of Bùi Duy Khuông)

Bùi Duy Khuông